

Số: 152 /BC-NTTO

Ea H'đing, ngày 26 tháng 09 năm 2022

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2022 -2023

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 32/BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 1498/BGDĐT-GDTrH, ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-NTTO, ngày 21/9/2022 của Trường THCS Nguyễn Trường Tộ về Kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục nhà trường năm học 2022-2023;

Căn cứ kế hoạch các tổ chuyên môn, tình hình thực tế của đơn vị, Bộ phận chuyên môn trường THCS Nguyễn Trường Tộ xây dựng Kế hoạch hoạt động chuyên môn nhà trường năm học 2022 - 2023 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương

Trường THCS Nguyễn Trường Tộ đóng trên địa bàn xã Ea H'đing, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Nhân khẩu chủ yếu làm nông thu nhập bình quân thấp. Kinh tế xã hội của địa phương phát triển ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống và trình độ dân trí của nhân dân ngày càng được nâng cao nên việc đầu tư, chăm lo cho việc học của con em ngày càng được quan tâm.

Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của Đảng uỷ, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, tạo động lực và điều kiện để nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục tại địa phương.

1.1. Thuận lợi

- Học sinh trung bình trong mỗi lớp 39 em. HS cơ bản chăm ngoan, lễ phép, chấp hành tốt nề nếp, kỷ cương và thực hiện tốt các nhiệm vụ của người học sinh.

- Đội ngũ CBGV, NV có trình độ đạt chuẩn 92%%. Đa số giáo viên có phẩm chất, đạo đức tốt, vững vàng về tư tưởng chính trị; Năng lực chuyên môn tốt, tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;

- Tình hình địa phương: an ninh, chính trị được giữ vững, đời sống nhân dân

ngày càng ổn định; phụ huynh tin tưởng, quan tâm và đồng thuận với các chủ trương và biện pháp nhà trường đề ra.

- Nhà trường đã được sự quan tâm và lãnh đạo sâu sát của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và phòng GD&ĐT Cư Mgar.

1.2. Khó khăn

- Một số hộ gia đình học sinh không có việc làm ổn định, thường đi làm ăn xa nhà nên ít có điều kiện để chăm sóc, quan tâm đến con em, phó mặc việc giáo dục con em cho nhà trường. Gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng chính sách còn nhiều: gồm có 85 em

- Một số phòng học đã xuống cấp, không đạt chuẩn để thực hiện hoạt động dạy học. Hệ thống các máy vi tính đã xuống cấp thường xuyên hư hỏng. Mặt khác số lượng máy hiện có chỉ đáp ứng được 1/2 số lượng học sinh trong một lớp khi học thực hành. Nhiều biểu bảng, tranh ảnh, bản đồ được mua sắm, trang cấp từ lâu nay cũ kĩ, nhiều số liệu, thông tin không còn chính xác.

- Một Phòng học diện tích hẹp, trong khi số lượng học sinh có lớp 42 học sinh không đủ không gian để tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng tích cực.

- Năm thứ hai thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, 7 và đồng thời thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đối với các lớp 8, 9 nên đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức thực hiện của nhà trường. Đặc biệt đối với các môn KHTN và trải nghiệm hướng nghiệp.

- Thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 chưa được cung cấp đủ đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giáo dục.

- Tình trạng học sinh lười học, thiếu động cơ học tập đang diễn ra ngày càng tăng.

2. Đặc điểm nhà trường

2.1. Học sinh

Số lớp	Số học sinh			
	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số
6	215	110	166	90
5	165	75	135	62
5	186	100	143	73
4	149	79	107	55
20	715	364	551	280

2.2. Cán bộ Giáo viên

Tổng số CBGVNV: 53, CBQLGD: 03; Giáo viên đứng lớp: 41; Giáo viên chuyên trách PCGD và Đội TNTPHCM: 02; Nhân viên: 07 (01 Kế toán; 01 Văn thư; 01 Y tế; 01 Thư viên; 02 Thiết bị trường học; 01 Bảo vệ). Tỷ lệ giáo viên/lớp

đảm bảo theo quy định (41/21 tỷ lệ 1.92 giáo viên/lớp, trừ giáo viên Tổng phụ trách đội và Chuyên trách PCGD – XMC)

2.3. Về cơ sở vật chất

Phòng học: 20 phòng kiên cố, bàn ghế đầy đủ cho 11 phòng học 2 học một ca, Có 1 phòng học Tin học. 1 phòng Thư viện, 1 phòng bộ môn. 1 phòng chờ của giáo viên và 1 phòng y tế.

Phòng làm việc khác: 1 Phòng Hiệu trưởng, 1 phòng P.hiệu trưởng,

Công trình vệ sinh: 1 khu vực cho HS, 1 khu vực cho GV. Nhà xe: cho học sinh: 1; Cho GV: 1.

Hiện còn thiếu nhà đa chức năng, sân bóng đá và luyện tập TDTT. Nội thất trong 8 phòng học và một số phòng bộ môn chưa đầy đủ.

II. CÁC MỤC TIÊU CƠ BẢN

1. Chất lượng giáo dục

1.1. Chất lượng đạo đức (Rèn luyện, Hạnh kiểm)

- Đối với học sinh khối 6; khối 7 (Đánh giá theo Thông tư 22) về rèn luyện: xếp loại tốt: 85%; loại khá 15%; xếp loại Đạt :0% và Chưa đạt: 0%.

- Đối với học sinh khối 8; khối 9 (Đánh giá theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT (với học sinh lớp 8,9) về xếp loại Hạnh kiểm: xếp loại tốt 90%; loại khá 09%; loại trung bình 01%; loại yếu 0%.

1.2. Chất lượng văn hoá (Học tập, Học lực)

- Đối với học sinh khối 6; khối 7 (Đánh giá theo Thông tư 22) kết quả học tập: Xếp loại Tốt 5 % (Xuất sắc: 02%; Giỏi: 03%); Xếp loại khá 30%; xếp loại Đạt 60% và Chưa đạt 5%.

- Đối với học sinh khối 8; khối 9 (Đánh giá theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT (với học sinh lớp 8,9) về xếp loại Học lực: học sinh xếp loại giỏi 8,5 %; loại khá 48%; loại trung bình 40,5%; loại yếu 3% và xếp loại kém 0%.

- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS 98 % trở lên.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 75%, học nghề đạt 25%.

- Tỷ lệ lên lớp: 99%

- Chất lượng mũi nhọn : Học sinh giỏi cấp trường 30 em; học sinh đạt học sinh giỏi cấp huyện 7 em, cấp tỉnh 1 em;

2. Phổ cập giáo dục

- Tuyển sinh vào lớp 6 là 100% HS HTCTTH trên địa bàn tuyển sinh.
- Duy trì tốt số lượng học sinh đảm bảo sỹ số trên 99%.
- Phổ cập THCS: Giữ vững PCTHCS mức độ 3; xóa mù chữ đạt mức độ 2; Giữ vững đạt tiêu chí số 5 và số 14 trong bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

3. Đăng ký thi đua: Các chỉ tiêu phấn đấu:

- Tổ tiên tiến xuất sắc: 2.
 - Tổ tiên tiến: 1.
 - Lớp tiên tiến xuất sắc: 5 lớp; Lớp tiên tiến: 5 lớp
- ### 3.2. Cá nhân:
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện 2-3 đồng chí .
 - Chiến sỹ thi đua cơ sở 5 - 7 đồng chí.
 - Bằng khen của UBND tỉnh: 1 đồng chí
 - Giấy khen của UBND huyện: 5 đồng chí
 - Giấy khen của Sở GD - ĐT: 2 đồng chí.
 - Lao động tiên tiến: trên 80% của tổng số viên chức.

III. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để sẵn sàng ứng phó với dịch COVID-19 và các tình huống bất thường khác.

2. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7 và lớp 10; tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 8, lớp 9, lớp 11 và lớp 12; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống có diễn biến phức tạp của dịch COVID-19 và các tình huống bất thường khác.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

4. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP

Căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường sẽ triển khai các giải pháp đồng bộ để thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 với chủ đề: ***“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức***

phần đầu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”, từ đó đề ra các nhiệm vụ trọng tâm như sau :

1. Bảo đảm an toàn trường học, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

1.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt sẵn sàng ứng phó với tình hình dịch bệnh và các tình huống bất thường, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

Tiếp tục thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; chủ động chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống bất thường. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong mọi tình huống.

1.1.1. Đối với lớp 6, lớp 7 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018:

Trên cơ sở điều kiện thực tế của nhà trường, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại nhà trường, đổi mới hình thức, phương pháp sinh hoạt chuyên môn chuyên đề. Từ đó tạo được sự thu hút, lan tỏa, truyền cảm hứng, tinh thần, ý thức trách nhiệm và sự tận tâm trong chuyên môn của cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên trong các nhà trường.

Lưu ý: *Tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí, môn KHTN và môn Nghệ thuật bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí), Môn KHTN bố trí đồng thời phân môn Vật lý và Sinh- Hóa; các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.*

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDPT 2018, được tổ chức một cách linh hoạt với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là: Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên

môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

Sử dụng, khai thác Tài liệu giáo dục địa phương lớp 6, lớp trong năm học 2022-2023 một cách chủ động, linh hoạt; trong quá trình sử dụng khuyến khích giáo viên cập nhật, bổ sung thêm các thông tin, dữ liệu để phục vụ cho nội dung giáo dục địa phương gắn liền với đặc điểm tự nhiên, văn hóa địa phương theo góc độ tiếp nhận tài liệu và hướng khai thác “mở”.

Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng GDĐT, nhà trường tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tổ chức lựa chọn, tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định; quy trình thực hiện; hồ sơ lưu trữ; chế độ báo cáo thực hiện đầy đủ theo đúng quy định.

1.1.2 Đối với các lớp 8; 9 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006:

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình địa phương; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông.

Tổ chức dạy học ngoại ngữ: Tiếp tục thực hiện chương trình dạy học Tiếng Anh hệ 10 năm. Bố trí giáo viên có đủ năng lực để dạy; đồng thời chỉ đạo kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

1.1.3. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; Công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; Công tác xã hội trong trường học.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh qua tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh”; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai;

giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, đưa môn võ Vovinam vào bài thể dục giữa giờ các bài tập thể dục của Bộ GDĐT nhằm tăng cường sức khỏe phòng chống dịch bệnh COVID-19, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Thực hiện tốt việc duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ thể thao trong các trường học, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho học sinh về phòng, chống tai nạn đuối nước trong giờ học môn GDTC.

1.1.5. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi giúp học sinh khuyết tật hòa nhập phát huy khả năng của mình để đáp ứng nhu cầu bản thân; tạo điều kiện để học sinh khuyết tật hòa nhập vươn lên tham gia bình đẳng vào các hoạt động.

1.1.6. Thực hiện có hiệu quả công tác thư viện trường học; đa dạng hóa các hình thức hoạt động thư viện

Phối kết hợp với giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm để hỗ trợ giáo viên và học sinh khai thác nguồn học liệu điện tử, đọc sách, báo điện tử để phù hợp với việc tổ chức các hoạt động giáo dục trực tuyến trong tình hình diễn biến dịch COVID-19; xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động thư viện cụ thể để phù hợp tính ứng với diễn biến tình hình của năm học.

1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

1.2.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

1.2.2. Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao, câu lạc bộ ngoại khóa, giao lưu tiếng Anh,... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

1.2.3. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

1.3.1. Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

1.3.2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra cần phối hợp câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo tỉ lệ phù hợp. Khuyến khích các tổ xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7; khuyến khích vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 8, lớp 9. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định:

+ Thông tư số 22/2021/TT- BGDĐT ngày 20/7/2021 về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022 và lớp 7 từ năm học 2022-2023;

+ Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông

và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT đối với lớp 8,9.

1.4 Nâng cao chất lượng trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém

1.4.1 Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi (Có kế hoạch chi tiết kèm theo)

Phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với đặc điểm nhà trường để tạo điều kiện cho những học sinh có năng lực khá giỏi ở từng bộ môn có điều kiện được phát triển năng khiếu. Từ đó, xây dựng đội tuyển HSG hợp lí ở từng bộ môn, ưu tiên việc chọn học sinh và các đội tuyển căn cứ vào chất lượng; tạo thành một hoạt động có tính đột phá, là mũi nhọn trong hoạt động chuyên môn của nhà trường; khuyến khích được GV, HS không ngừng nỗ lực phát huy trí lực, tài lực, tâm lực vào công tác quan trọng này.

Với khối 9 nhà trường tiến hành chọn đội tuyển học sinh giỏi, bồi dưỡng vào đầu tháng 9, dự thi cấp huyện (05 /01 /2023) và dự thi cấp tỉnh (29/03/2023). Với khối 6,7 nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh; với khối 8 bồi dưỡng các môn: Văn, Toán, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Tiếng Anh, GDCD và Tin học từ tháng 10 và tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường (tháng 4);

1.4.2 Công tác Phụ đạo học sinh yếu, kém (Có kế hoạch chi tiết kèm theo)

Phụ đạo cho học sinh yếu là một hoạt động thường xuyên và không thể thiếu trong công tác giáo dục của nhà trường. Đây chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm học; Nâng dần nhận thức trong đội ngũ giáo viên về thực hiện cuộc vận động "Hai không" với 4 nội dung, coi trọng việc tìm tòi các giải pháp, biện pháp thực hiện phụ đạo học sinh yếu, kém ngay trong các tiết học chính khoá trên lớp; Giáo viên bộ môn phải giáo dục cho học sinh ý thức học tập bộ môn, tạo cho học sinh sự hứng thú trong học tập, từ đó sẽ giúp cho các em có ý thức vươn lên. Trong mỗi tiết dạy giáo viên nên liên hệ nhiều kiến thức vào thực tế để học sinh thấy được ứng dụng và tầm quan trọng của môn học trong thực tiễn

1.5. Thực hiện có hiệu quả giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

1.5.1 Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, từ đó lựa chọn những sản phẩm có ý tưởng tốt đầu tư, hoàn thiện để tham gia các kì thi KHKT, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

1.5.2. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho học sinh,

cha mẹ HS về công tác phân luồng và có những định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh.

1.6. Tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

Tổ chức các cuộc thi Khoa học kỹ thuật; Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9; KSCL học sinh giỏi lớp 6;7;8; Từ đó lựa chọn học sinh tham gia thi học sinh giỏi lớp 9, Khoa học kỹ thuật và sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện;

Tổ chức các Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp THCS cấp trường, Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp THCS cấp trường theo hướng thực chất, công bằng, khách quan góp phần thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, tạo không khí sinh hoạt chuyên môn, lan tỏa sâu rộng trong nhà trường từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tốt nhất tham gia hội thi cấp huyện, cấp tỉnh.

1.7. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1.7.1. Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả đạt chuẩn phổ cập THCS mức 3, xóa mù chữ mức 2.

1.7.2. Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục trung học cơ sở, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đảm bảo về số lượng và chất lượng

2.1.1. Về công tác chính trị tư tưởng và giáo dục pháp luật

Tập trung quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước kịp thời, nghiêm túc; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các cuộc vận động và phong trào thi đua khác trong toàn ngành. Xây dựng đội ngũ nhà giáo thực sự tâm huyết, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo.

2.1.2. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Trên cơ sở đội ngũ giáo viên được biên chế theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch sử dụng giáo viên bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện của nhà trường. Đề xuất cấp trên đảm bảo đủ số lượng và hợp đồng giáo

viên trong trường hợp thiếu hoặc nghỉ theo chế độ; tiếp tục triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên chuẩn bị cho năm học sau.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp trung học cơ sở theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung.

2.1.3. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2022-2023. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; Tham gia bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại các địa phương, nhà trường.

- Chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cho trường, huyện; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học. Cử giáo viên của một số môn học hiện tại tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

2.2. Tăng cường thiết bị dạy học, học liệu

- Lắp đặt internet tới tận các phòng học, phòng bộ môn để khai thác tối đa CNTT và học liệu trong dạy – học, bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Xây dựng và phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; phân công giáo viên các tổ dạy học và ghi hình bài học theo môn học để sử dụng trong dạy học trực tuyến. Lựa chọn các video bài dạy trên truyền hình để đưa vào kho học liệu điện tử.

- Phát động phong trào tặng SGK để xây dựng “tủ sách dùng chung” trong thư viện, huy động mọi nguồn lực hỗ trợ sách, thiết bị học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

4. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

4.1. Xây dựng KHGD bám sát các văn bản chỉ đạo của Sở GD, Phòng GD, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và thực hiện đúng kế hoạch giáo dục đã xây dựng, trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

4.2. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ sát với nhiệm vụ của viên chức được giao, tăng cường việc giám sát sau kết luận kiểm tra; Đổi mới trong việc ban hành

kế hoạch kiểm tra nội bộ. Tăng cường công tác tự kiểm tra các hoạt động của viên chức, trong đó chú trọng các nội dung tự kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; các chương trình giáo dục tích hợp.

4.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo nhóm chuyên môn, phối hợp sinh hoạt cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

4.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm đã được trang bị: phần mềm Thiết kế bài giảng điện tử E-Learning, Quản lý ngân hàng đề thi Smat tes để phục vụ dạy học.

Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; Tiếp tục phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn (VNPT, Viettel,...) để sử dụng phần mềm quản lý trong nhà trường một cách có hiệu quả trong việc sử dụng, quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử (hồ sơ tổ, phiếu báo giảng, sổ điểm, học bạ, sổ đăng bộ, giáo án,...); tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

4.4. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến GDPL cho cán bộ công chức, viên chức. Làm tốt công tác truyền thông về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến; các nhà giáo có nhiều đóng góp lớn cho nhà trường, địa phương; các nhà giáo vượt lên hoàn cảnh khó khăn,... để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

5.1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với nhà trường, cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định. Triển khai thực hiện tốt Phong trào thi đua đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương.

5.2. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô,

bạn bè, gia đình và cộng đồng.

5.3. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT, Phòng GDĐT, nhà trường sẽ cụ thể hoá các tiêu chí thi đua thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc. Kịp thời khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có sáng kiến, giải pháp, mô hình sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập, nhất là trong bối cảnh diễn biến dịch COVID-19; triển khai các hoạt động thi đua sôi nổi, thiết thực, ý nghĩa nhằm động viên khích lệ và tôn vinh đội ngũ các thể hệ nhà giáo hướng về Kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam./.

Trên đây là kế hoạch chuyên môn năm học 2022–2023 của trường THCS Nguyễn Trường Tộ, kế hoạch sẽ được thông qua ở Hội nghị CBVC đầu năm và được tập thể giáo viên thống nhất cùng nhau phấn đấu để thực hiện đạt kế hoạch đề ra. Trong quá trình thực hiện sẽ có bổ sung và điều chỉnh theo từng giai đoạn cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các tổ ;
- Trang TTĐT;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Đình Thảo